

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Tên Công ty:

- Tên tiếng Việt: Công ty TNHH một thành viên Tân Khánh An
- Tên tiếng Anh: TAN KHANH AN CO., LTD

2. Tháng năm thành lập: 08/02/2006

3. Địa chỉ:

- Trụ sở chính: Đường D2, Khu công nghiệp Bắc Vinh, xã Hưng Đông, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
- Điện thoại: 02383. 514 527 - Fax: 02383. 852 094
- Website: <http://tankhanhan.khatoco.com>

4. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ghi chú
1	Sản xuất sản phẩm thuốc lá điều Chi tiết: Sản xuất thuốc lá điều	1200	
2	Sản xuất sản phẩm từ platic Chi tiết: Sản xuất bao bì	2220	
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Mua bán: hạt nhựa, giấy, phụ gia, manh dệt PP và các bán thành phẩm, thành phẩm của bao bì Mua bán phế liệu (trừ những loại gây ô nhiễm môi trường)	4669	
4	Dịch vụ cho thuê kho bãi	5210	
5	Dịch vụ bốc xếp hàng hóa	5224	
6	Vận tải hàng hóa đường bộ	4933	
7	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710	
8	Hoạt động kinh doanh bất động sản Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	
9	Hoạt động của trụ sở văn phòng; hoạt động tư vấn quản lý. Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản lý (Tư vấn quản lý sản xuất thuốc lá)	7020	

5. Hình thức sắp xếp lại: Cổ phần hóa Công ty

6. Thuận lợi:

- Công ty TNHH MTV Tân Khánh An là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, trực thuộc Tổng công ty Khánh Việt, do được sự quan tâm của Tổng công ty Khánh Việt và các Cơ quan, Ban ngành trên địa bàn nên kinh doanh có hiệu quả, các chỉ tiêu như doanh thu, nộp ngân sách

nhà nước năm sau cao hơn năm trước. Tạo công ăn việc làm ổn định cho hơn 300 lao động ở địa phương.

- Qua thời gian dài hoạt động, đội ngũ cán bộ nhân viên Công ty dần trưởng thành, trình độ chuyên môn khá đồng đều, phần lớn họ đã có bề dày kinh nghiệm trong công việc.

- Lợi thế lớn nhất của Công ty là thái độ và cung cách phục vụ khách hàng của đội ngũ cán bộ công nhân viên được xem là tốt. Điều đó đã đi sâu vào lòng của nhiều khách hàng và nó đã trở thành tài sản vô hình quý giá của Công ty TNHH MTV Tân Khánh An.

7. Khó khăn:

- Là Công ty sản xuất công nghiệp đang chịu áp lực của sự cạnh tranh chung về kinh tế trong nước và cả thế giới, sản xuất gặp nhiều khó khăn, sản xuất ra tiêu thụ chậm, thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn nên chi phí sử dụng vốn cao, rủi ro lớn.

- Với tình hình trên, đòi hỏi công ty phải có nhiều biện pháp hữu hiệu để nâng cao năng lực cạnh tranh cho phù hợp với yêu cầu kinh doanh mới, đặc biệt là khi công ty chuyển đổi sang mô hình hoạt động mới – Công ty Cổ phần.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Lao động trước khi sắp xếp:

Tổng số lao động thường xuyên của Công ty tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 295 người, trong đó nữ: 112 người (mẫu số 1 kèm theo)

Trong đó:

- a) Số lao động đang làm việc theo hợp đồng lao động: 295 người
- b) Số lao động đang ngừng việc: 0 người
- c) Số lao động đang nghỉ việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội: 0 người
- d) Số lao động đang nghỉ việc không hưởng lương: 01 người
- đ) Số lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động: 0 người

Trong đó: Số đang là người đại diện phần vốn của Công ty: 0 người

2. Phương án sử dụng lao động

a) Số lao động tiếp tục sử dụng tại Công ty sau khi sắp xếp lại: 277 người, trong đó nữ: 106 người (mẫu số 2 kèm theo)

Trong đó:

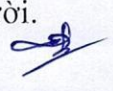
- Số lao động tiếp tục sử dụng (thuộc diện ký kết hợp đồng lao động): 277 người
- Không thuộc diện ký kết hợp đồng lao động: 0 người
- Số lao động được đưa đi đào tạo lại để tiếp tục sử dụng: 0 người
- Số lao động chuyển sang làm việc không trọn thời gian: 0 người

b) Số lao động chấm dứt hợp đồng lao động: 12 người

c) Số lao động được tuyển dụng lần cuối cùng trước ngày 21 tháng 4 năm 1998 không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động 06 người, trong đó nữ: 03 người (mẫu số 4 kèm theo)

Trong đó:

- Số lao động nghỉ hưu trước tuổi: 0 người.



- Số lao động đủ tuổi nghỉ hưu nhưng thiếu thời gian đóng BHXH: 0 người.

- Số lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động: 6 người.

d) Số lao động được tuyển dụng lần cuối cùng từ ngày 21 tháng 4 năm 1998 trở về sau không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động: 0 người, trong đó nữ: 0 người (mẫu số 5 kèm theo)

3. Kinh phí dự kiến:

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách: **687.186.900 đồng**

Trong đó:

a) Thực hiện chế độ đối với số lao động về hưu trước độ tuổi quy định: **0 đồng**.

b) Đóng cho số tháng còn thiếu vào quỹ hưu trí, tử tuất với số lao động đủ tuổi nghỉ hưu nhưng thiếu thời gian đóng BHXH: 0 đồng

c) Thực hiện chế độ đối với lao động tuyển dụng lần cuối cùng trước ngày 21 tháng 4 năm 1998 không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động: **687.186.900 đồng** (mẫu số 8 kèm theo)

d) Thực hiện chế độ đối với số lao động được tuyển dụng lần cuối cùng từ ngày 21 tháng 4 năm 1998 trở về sau không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động: 0 đồng.

4. Nguồn kinh phí đảm bảo

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách: **687.186.900 đồng**

Trong đó:

a) Nguồn từ tiền bán cổ phần: 687.186.900 đồng

b) Chi phí của doanh nghiệp: 0 đồng.

c) Trường hợp nguồn tiền bán cổ phần không đủ chi nêu tại điểm 4.a thì đề nghị Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp hỗ trợ.

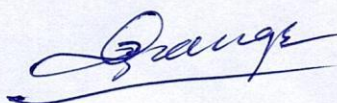
Kiểm tra ngày 25 tháng 7 năm 2018

Nghệ An, ngày 19 tháng 07 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ SỞ HỮU
(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
(Ký tên, đóng dấu)


Trần Anh Giang



Lê Tiến Anh


Phạm Văn Bình

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THƯỜNG XUYỀN
TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2017

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HDLĐ	Tiền lương theo HDLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/ngỉ / tạm hoãn HDLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
1. Đang làm việc theo hợp đồng lao động (HĐLĐ)	1	Lê Huy An	24/09/1981	Phó phòng Kế hoạch nghiệp vụ	Thạc sỹ	01/08/2008	A	3,712,000		
	2	Hà Văn An	04/02/1995	Công nhân phụ trợ vận hành máy cuốn điều thuốc lá	Cao đẳng nghề	03/04/2017	B	3,045,000		
	3	Nguyễn Văn Anh	25/07/1982	Nhân viên KCS	Cao đẳng	01/02/2007	A	3,103,000		
	4	Nguyễn Văn Anh	20/08/1963	Công nhân vận hành máy phong cây thuốc lá	12/12	15/01/1987	A	4,698,000		
	5	Nguyễn Xuân Anh	08/08/1980	Trưởng ca sản xuất	Cử nhân	01/01/2006	A	3,306,000		
	6	Lương Thị Anh	27/03/1981	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/03/2012	A	3,045,000		
	7	Nguyễn Đức Anh	26/03/1984	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Trung cấp	20/07/2011	A	2,900,000		
	8	Nguyễn Kim Anh	17/04/1986	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	12/12	01/06/2010	A	2,900,000		
	9	Đinh Thị Mai Anh	08/10/1977	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	09/04/2007	A	2,900,000		
	10	Cao Thị Lan Anh	22/05/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Trung cấp	10/08/2010	A	2,900,000		
	11	Nguyễn Thế Anh	28/06/1990	Công nhân vận hành máy in bao PP	12/12	01/04/2016	B	2,900,000		
	12	Lê Văn Ba	02/05/1983	Nhân viên phụ trách công nghệ	Cử nhân	01/01/2006	A	3,393,000		
	13	Hoàng Quang Bắc	12/05/1990	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Cao đẳng nghề	01/05/2014	B	2,900,000		
	14	Trần Đình Bằng	20/10/1990	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/02/2011	A	3,045,000		
	15	Nguyễn Văn Bằng	27/10/1990	Công nhân phụ trợ vận hành máy tạo bao xi măng	Cử nhân	01/04/2016	B	2,900,000		
	16	Luyện Văn Bảo	18/10/1982	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	10/04/2007	A	2,900,000		
	17	Nguyễn Đình Báu	01/04/1971	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Trung cấp	01/08/2005	A	3,886,000		
	18	Hoàng Văn Biên	03/10/1965	Công nhân vận hành máy đóng bao thuốc lá	12/12	01/12/1985	A	4,698,000		
	19	Phạm Văn Bình	17/08/1958	Giám đốc	Cử nhân	01/02/1981	A	7,635,100		
	20	Hoàng Thanh Bình	27/08/1985	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Cao đẳng	03/09/2008	A	3,103,000		
	21	Hồ Hữu Bình	16/05/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Chứng chỉ	20/09/2009	A	3,045,000		
	22	Trần Quốc Bông	22/04/1978	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	12/12	18/08/2010	A	2,900,000		
	23	Lê Quang Cảnh	10/04/1982	Công nhân phụ trợ máy tái chế	CNKT	15/09/2010	A	2,900,000		
	24	Nguyễn Thị Hoài Chiêm	30/07/1983	Nhân viên thống kê	Trung cấp	04/01/2010	A	3,103,000		
	25	Mai Thị Hồng Chiến	01/09/1986	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	08/08/2006	A	2,900,000		
	26	Uông Đình Chiến	08/09/1995	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/04/2016	B	3,045,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	27	Chu Văn Chính	20/05/1982	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	12/12	15/02/2009	A	2,900,000		
	28	Nguyễn Văn Chúc	04/03/1988	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Cao đẳng nghề	20/09/2009	A	2,900,000		
	29	Nguyễn Chung	10/10/1981	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Kỹ sư	03/09/2006	A	3,103,000		
	30	Phạm Thành Chung	20/01/1985	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	CNKT	01/06/2010	A	2,900,000		
	31	Nguyễn Trí Chung	14/03/1989	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	20/08/2015	B	2,900,000		
	32	Lê Việt Chung	22/10/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	01/04/2016	B	3,045,000		
	33	Trần Đức Chương	03/12/1990	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Cao đẳng nghề	20/08/2015	B	2,900,000		
	34	Nguyễn Đức Chương	29/08/1986	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	15/02/2009	A	2,900,000		
	35	Phạm Thành Công	26/11/1986	Nhân viên thị trường	Thạc sỹ	01/01/2013	A	3,306,000		
	36	Nguyễn Văn Công	02/02/1983	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	CNKT	01/07/2006	A	3,103,000		
	37	Phạm Xuân Cường	20/10/1977	Nhân viên lái xe	CNKT	02/11/2006	A	3,828,000		
	38	Phạm Bá Cường	12/10/1981	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	CNKT	15/09/2010	A	2,900,000		
	39	Phạm Đình Cường	10/08/1981	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	13/05/2007	A	3,045,000		
	40	Hoàng Văn Đán	10/08/1976	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	12/12	20/06/2009	A	3,103,000		
	41	Đinh Văn Dân	22/01/1988	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	CNKT	24/03/2008	A	2,900,000		
	42	Nguyễn Đình Danh	05/10/1980	Nhân viên thống kê	Cử nhân	01/11/2007	A	3,393,000		
	43	Lê Ngọc Danh	12/09/1983	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/02/2011	A	3,045,000		
	44	Dương Xuân Danh	17/11/1981	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	12/12	20/08/2015	B	2,900,000		
	45	Lê Thị Đào	30/12/1988	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	12/12	01/11/2016	B	2,900,000		
	46	Đinh Tuấn Đạt	07/04/1980	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Cao đẳng	01/07/2008	A	2,900,000		
	47	Lê Văn Đình	20/12/1986	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	CNKT	13/04/2009	A	2,900,000		
	48	Phùng Văn Định	15/06/1983	Công nhân vận hành máy dệt thoi	CNKT	20/08/2007	A	3,045,000		
	49	Nguyễn Bá Đồng	06/11/1980	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Cao đẳng	04/10/2006	A	2,900,000		
	50	Đặng Bá Đồng	19/09/1988	Công nhân vận hành máy in bao PP	12/12	04/10/2006	A	2,900,000		
	51	Hoàng Duy Đức	28/09/1992	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Cao đẳng	01/05/2014	B	2,900,000		
	52	Cao Thị Dung	31/05/1968	Tổ trưởng thống kê	Trung cấp	12/01/1988	A	4,814,000		
	53	Hoàng Thị Ngọc Dung	08/06/1986	Nhân viên nấu ăn ca	Cao đẳng	16/06/2008	A	2,900,000		
	54	Nguyễn Tiến Dũng	01/12/1977	Nhân viên kế toán	Cử nhân	15/12/2005	A	3,973,000		
	55	Nguyễn Trí Dũng	10/09/1978	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Trung cấp	15/03/2006	A	2,900,000		
	56	Phạm Văn Dũng	20/04/1985	Công nhân phụ trợ máy cuốn điều thuốc lá	Trung cấp	20/01/2008	A	3,045,000		
	57	Nguyễn Văn Dũng	15/01/1983	Công nhân phụ trợ máy tái chế	CNKT	01/02/2007	A	2,900,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu nghỉ/ngỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	58	Trần Đình Dũng	03/10/1986	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	CNKT	01/03/2012	A	2,900,000		
	59	Bùi Hữu Dũng	21/11/1987	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/03/2012	A	2,900,000		
	60	Lương Việt Dũng	14/08/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	03/04/2017	B	3,045,000		
	61	Trần Đình Dương	03/09/1980	Công nhân vận hành máy tạo sợi	CNKT	19/05/2006	A	2,900,000		
	62	Hà Huy Dương	20/11/1981	Công nhân vận hành máy tạo sợi	CNKT	24/03/2008	A	3,103,000		
	63	Nguyễn Văn Đường	01/05/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/08/2007	A	3,045,000		
	64	Nguyễn Đình Duyên	27/08/1981	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	20/08/2007	A	2,900,000		
	65	Trần Anh Giang	03/02/1974	Trưởng phòng TCHC	Cử nhân	01/12/2010	A	4,785,000		
	66	Dương Xuân Giáp	12/10/1984	Công nhân vận hành máy tạo sợi	CNKT	14/06/2006	A	3,103,000		
	67	Phạm Kim Giáp	20/12/1984	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	06/06/2010	A	2,900,000		
	68	Phạm Thanh Hà	13/10/1970	Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Cử nhân	01/02/2006	A	5,887,000		
	69	Thái Khắc Hà	20/07/1963	Công nhân vận hành máy dán tem thuốc lá	CNKT điện 6/6	06/01/1986	A	4,698,000		
	70	Nguyễn Thị Hà	10/10/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	25/01/2007	A	2,900,000		
	71	Trần Thị Hồng Hà	07/11/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	72	Nguyễn Thị Thu Hạ	29/12/1993	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/03/2012	A	3,045,000		
	73	Nguyễn Văn Hải	04/02/1978	Nhân viên lái xe nâng	Trung cấp	07/01/2008	A	3,103,000		
	74	Trần Quang Hải	06/07/1980	Tổ trưởng tổ bảo trì	Kỹ sư	15/08/2007	A	3,973,000		
	75	Nguyễn Quang Hải	01/05/1985	Công nhân phụ trợ máy đóng bao thuốc lá	Trung cấp	15/09/2010	A	3,045,000		
	76	Lê Thanh Hải	12/03/1985	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/10/2006	A	2,900,000		
	77	Nguyễn Thị Hải	15/10/1988	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/07/2006	A	2,900,000		
	78	Nguyễn Đức Hải	20/11/1990	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/04/2016	B	3,045,000		
	79	Nguyễn Thị Hằng	30/01/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	08/08/2006	A	3,045,000		
	80	Trần Thị Hằng	15/10/1987	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	20/08/2007	A	2,900,000		
	81	Nguyễn Trọng Hạnh	02/05/1990	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	01/03/2011	A	3,045,000		
	82	Phạm Thị Hạnh	21/08/1979	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/05/2007	A	2,900,000		
	83	Nguyễn Công Hạnh	22/09/1975	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Trung cấp	01/04/2015	B	2,900,000		
	84	Phạm Thị Hào	01/12/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	20/06/2009	A	3,045,000		
	85	Nguyễn Huy Hậu	22/05/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	16/10/2006	A	2,900,000		
	86	Nguyễn Thị Hiền	20/10/1985	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/10/2008	A	2,900,000		
	87	Nguyễn Kim Hiếu	12/06/1978	Nhân viên thủ kho	Cử nhân	15/06/2006	A	3,393,000		
	88	Nguyễn Trọng Hiệu	25/01/1982	Nhân viên KCS	Cử nhân	01/06/2010	A	3,103,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	89	Phan Thị Hoa	16/03/1992	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	Trung cấp	01/08/2015	B	3,045,000		
	90	Nguyễn Thị Hoa	10/01/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	10/08/2010	A	3,045,000		
	91	Bùi Thị Hoa	12/07/1986	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/05/2006	A	2,900,000		
	92	Trần Thị Hoa	02/09/1984	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/07/2006	A	2,900,000		
	93	Bùi Đình Hóa	10/10/1989	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	94	Nguyễn Văn Hòa	05/03/1965	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	CNKT	01/01/2006	A	3,886,000		
	95	Bùi Thị Hòa	04/06/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/06/2009	A	3,045,000		
	96	Đậu Thị Hoan	11/11/1969	Công nhân giao nhận bốc xếp thuốc lá	12/12	15/10/1987	A	4,698,000		
	97	Nguyễn Thị Hoan	22/02/1984	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/05/2006	A	2,900,000		
	98	Võ Thị Thanh Hoan	20/12/1984	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	25/01/2007	A	2,900,000		
	99	Nguyễn Thị Hoàn	21/08/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	14/04/2007	A	2,900,000		
	100	Nguyễn Văn Hoàng	01/05/1985	Nhân viên thống kê	Trung cấp	13/06/2008	A	3,103,000		
	101	Phạm Đình Hoàng	08/09/1996	Công nhân vận hành máy in bao PP	12/12	01/04/2016	B	2,900,000		
	102	Nguyễn Văn Hội	04/08/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/02/2011	A	3,045,000		
	103	Nguyễn Khánh Hội	05/10/1993	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	12/12	03/04/2017	B	2,900,000		
	104	Nguyễn Thị Hợi	10/02/1983	Công nhân vận hành máy dệt thoi	CNKT	15/02/2011	A	3,045,000		
	105	Đoàn Phương Hồng	20/03/1984	Công nhân phụ trợ máy cuốn điều thuốc lá	Kỹ sư	01/04/2012	A	3,045,000		
	106	Nguyễn Hữu Hồng	18/12/1982	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Trung cấp	21/09/2006	A	3,103,000		
	107	Nguyễn Đình Hồng	08/08/1981	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Trung cấp	03/09/2008	A	2,900,000		
	108	Đoàn Thị Thu Hồng	27/10/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	01/07/2006	A	2,900,000		
	109	Phạm Thị Hồng	13/05/1985	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	12/12	02/05/2016	B	2,900,000		
	110	Thái Thị Thu Hồng	30/07/1972	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	12/12	01/11/2016	B	2,900,000		
	111	Nguyễn Thị Huệ	10/10/1984	Công nhân vận hành máy dệt thoi	CNKT	15/02/2011	A	3,045,000		
	112	Lê Thị Huệ	22/08/1985	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	04/10/2006	A	2,900,000		
	113	Phạm Văn Hùng	14/02/1980	Tổ trưởng KCS	Cử nhân	23/03/2006	A	3,973,000		
	114	Trần Tiến Hùng	30/04/1982	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Kỹ sư	01/08/2006	A	3,103,000		
	115	Đặng Văn Hùng	20/04/1980	Tổ phó tổ bảo trì	Trung cấp	01/08/2006	A	3,161,000		
	116	Trần Mạnh Hùng	12/04/1982	Công nhân cơ khí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Kỹ sư	02/01/2016	B	3,161,000		
	117	Lê Nhật Hùng	10/04/1982	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Chứng chỉ	16/06/2008	A	2,900,000		
	118	Nguyễn Mạnh Hùng	28/03/1977	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Cao đẳng	01/06/2006	A	3,451,000		
	119	Hoàng Quốc Hùng	07/10/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	03/04/2017	B	3,045,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	120	Nguyễn Công Hưng	24/02/1994	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	03/04/2017	B	3,045,000		
	121	Phạm Thị Hương	27/09/1985	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	10/08/2010	A	3,045,000		
	122	Phan Thị Hương	20/03/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	25/01/2007	A	2,900,000		
	123	Võ Thị Thu Hương	27/01/1986	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Chứng chỉ	07/01/2008	A	2,900,000		
	124	Lê Xuân Hường	28/04/1980	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Trung cấp	07/01/2008	A	2,900,000		
	125	Lê Văn Hựu	12/10/1983	Công nhân vận hành máy in bao PP	Trung cấp	01/07/2006	A	2,900,000		
	126	Nguyễn Văn Huy	04/10/1987	Công nhân phụ trợ vận hành máy tráng bao, máy PE	12/12	01/04/2016	B	2,900,000		
	127	Uông Thị Thương Huyền	07/09/1985	Nhân viên thống kê	Trung cấp	07/04/2008	A	3,103,000		
	128	Vi Thị Huyền	16/10/1987	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	09/04/2007	A	2,900,000		
	129	Lê Văn Khánh	05/03/1991	Công nhân phụ trợ sửa chữa máy cuốn thuốc lá	Trung cấp	01/03/2012	A	3,045,000		
	130	Trương Văn Khánh	19/04/1979	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/06/2006	A	3,103,000		
	131	Trần Ngọc Khánh	02/05/1993	Công nhân vận hành máy in bao PP	12/12	01/04/2016	B	2,900,000		
	132	Nguyễn Hồng Kiều	04/10/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/09/2009	A	3,045,000		
	133	Nguyễn Thị Lan	02/06/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/08/2007	A	3,045,000		
	134	Nguyễn Thị Lân	13/05/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	10/08/2010	A	3,045,000		
	135	Nguyễn Thị Lành	05/06/1981	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	08/08/2006	A	3,045,000		
	136	Trần Thị Lành	10/07/1985	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/08/2007	A	3,045,000		
	137	Thái Thị Liên	23/01/1981	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/07/2006	A	2,900,000		
	138	Ngô Thị Linh	26/06/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	15/04/2007	A	2,900,000		
	139	Nguyễn Thị Loan	02/12/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/08/2007	A	3,045,000		
	140	Phan Thị Loan	19/10/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/06/2006	A	3,045,000		
	141	Hà Mai Long	06/10/1976	Nhân viên chế bản in, mẫu mã	Cao đẳng	17/01/2006	A	3,973,000		
	142	Nguyễn Thanh Long	13/10/1974	Trưởng ca sản xuất	Kỹ sư	01/12/2006	A	3,973,000		
	143	Nguyễn Quang Long	29/03/1985	Nhân viên phụ trách lao động định mức tiền lương	Cử nhân	01/10/2014	B	3,306,000		
	144	Nguyễn Văn Lư	03/07/1991	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Cao đẳng nghề	03/04/2017	B	3,045,000		
	145	Nguyễn Thành Luân	19/05/1985	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/07/2006	A	3,045,000		
	146	Ngô Văn Luật	16/08/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	20/09/2009	A	3,045,000		
	147	Nguyễn Thị Lương	10/08/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	15/08/2007	A	2,900,000		
	148	Nguyễn Ngọc Lưu	02/06/1979	Công nhân cơ khí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Kỹ sư	01/08/2006	A	3,161,000		
	149	Phan Thị Lý	19/11/1983	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	20/02/2011	A	3,045,000		
	150	Phạm Thị Mai	09/01/1982	Nhân viên kế toán	Cử nhân	25/04/2006	A	3,973,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	151	Nguyễn Thị Mai	22/08/1968	Công nhân vận hành máy đóng gói thuốc lá	CNKT	01/11/1987	A	4,698,000		
	152	Nguyễn Thị Mai	01/06/1993	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	02/08/2013	A	3,045,000		
	153	Trần Thị Ngọc Mai	20/02/1987	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/06/2008	A	2,900,000		
	154	Nguyễn Thị Mận	20/11/1984	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	20/08/2007	A	2,900,000		
	155	Phạm Văn Mạnh	03/10/1992	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	Cao đẳng nghề	03/04/2017	B	2,900,000		
	156	Nguyễn Duy Mão	05/09/1959	Kế toán trưởng	Cử nhân	01/10/1980	A	6,437,200		
	157	Nguyễn Thị Mây	30/06/1987	Nhân viên vệ sinh công nghiệp	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	158	Luyện Trường Minh	04/09/1990	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	01/03/2012	A	3,045,000		
	159	Võ Thị Minh	26/12/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/06/2008	A	2,900,000		
	160	Phan Văn Mỹ	10/02/1982	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12/12	20/02/2011	A	2,900,000		
	161	Đặng Sỹ Mỹ	12/07/1989	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12/12	01/03/2012	A	2,900,000		
	162	Lê Thị Na	02/02/1987	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Cao đẳng nghề	13/04/2006	A	2,900,000		
	163	Cao Tiến Nam	01/01/1986	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Trung cấp	01/04/2007	A	2,900,000		
	164	Đinh Văn Nam	24/01/1985	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	10/07/2006	A	3,045,000		
	165	Trần Thị Nga (A)	12/10/1975	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/04/2007	A	2,900,000		
	166	Trần Thị Nga	03/05/1986	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/04/2007	A	2,900,000		
	167	Nguyễn Thị Ngán	24/04/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Chứng chỉ	01/07/2006	A	2,900,000		
	168	Nguyễn Quốc Nghị	15/10/1967	Công nhân vận hành máy cuốn điều thuốc lá	CNKT	01/08/1987	A	4,698,000		
	169	Hoàng Đình Ngọc	10/11/1987	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Trung cấp	20/09/2009	A	2,900,000		
	170	Trần Thị Ánh Ngọc	19/02/1993	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	171	Nguyễn Thị Nhâm	06/03/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/06/2008	A	2,900,000		
	172	Đoàn Nam Nhân	20/08/1967	Công nhân vận hành máy dán bóng kính thuốc lá	12/12	01/09/1987	A	4,698,000		
	173	Dương Văn Nhân	20/11/1983	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Trung cấp	15/09/2010	A	2,900,000		
	174	Trần Doãn Nhân	26/07/1993	Công nhân phụ trợ máy đóng bao thuốc lá	Kỹ sư	12/07/2017	B	3,045,000		
	175	Nguyễn Minh Nhật	27/10/1975	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Chứng nhận	07/05/2007	A	2,900,000		
	176	Nguyễn Thị Phương Nhung	08/01/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/05/2007	A	3,045,000		
	177	Nguyễn Thị Nhung	22/05/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/05/2006	A	3,045,000		
	178	Lê Thị Nhung	22/09/1981	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/08/2007	A	3,045,000		
	179	Lê Thị Hồng Nhung	16/09/1982	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	180	Nguyễn Thị Nhung	02/09/1988	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	20/08/2007	A	2,900,000		
	181	Nguyễn Thị Nhung	28/02/1986	Công nhân phụ trợ vận hành máy tạo bao xi măng	CNKT	01/11/2016	B	2,900,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HDLĐ	Tiền lương theo HDLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HDLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	182	Phan Bá Phi	18/01/1982	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Trung cấp	01/06/2010	A	2,900,000		
	183	Nguyễn Hữu Phong	02/07/1981	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	20/02/2011	A	3,045,000		
	184	Bùi Đức Phúc	19/05/1982	Nhân viên lái xe	Cử nhân	01/07/2007	A	3,828,000		
	185	Phạm Thanh Phương	02/02/1980	Nhân viên thị trường	Cử nhân	01/05/2009	A	3,973,000		
	186	Nguyễn Văn Phương	10/08/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/07/2006	A	3,045,000		
	187	Nguyễn Hoàng Phương	14/10/1981	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Chứng chỉ	15/02/2009	A	2,900,000		
	188	Mai Thị Phương	07/07/1981	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/07/2006	A	2,900,000		
	189	Trần Thị Phương	10/08/1986	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	20/08/2007	A	2,900,000		
	190	Nguyễn Mạnh Quân	09/03/1993	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	12/12	20/08/2015	B	2,900,000		
	191	Hoàng Văn Quân	26/07/1997	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/04/2016	B	3,045,000		
	192	Vũ Quang	12/09/1982	Nhân viên KCS	Cao đẳng	03/07/2006	A	3,103,000		
	193	Cao Thị Quy	14/06/1970	Công nhân kiểm tra chất lượng sản phẩm	CNKT	10/04/1988	A	4,698,000		
	194	Nguyễn Bá Quý	01/01/1987	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Cao đẳng	01/04/2015	B	2,900,000		
	195	Hoàng Thị Lệ Quyên	21/01/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	16/06/2008	A	3,045,000		
	196	Phạm Thị Quyên	04/02/1991	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/03/2012	A	3,045,000		
	197	Lê Phùng Quyên	18/01/1985	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/06/2006	A	3,045,000		
	198	Nguyễn Thị Quỳnh	17/10/1991	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	199	Trần Như Quỳnh	12/02/1993	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/04/2016	B	3,045,000		
	200	Lê Thị Sâm	08/09/1978	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Chứng nhận	09/04/2007	A	2,900,000		
	201	Bùi Thị Sen	24/02/1982	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/05/2006	A	3,045,000		
	202	Nguyễn Thị Hồng Sen	06/03/1980	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/04/2015	B	2,900,000		
	203	Nguyễn Thị Sen	02/01/1980	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/06/2008	A	2,900,000		
	204	Nguyễn Hồng Sơn	01/03/1978	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Cao đẳng	01/08/2006	A	3,538,000		
	205	Trần Châu Sơn	21/09/1984	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Trung cấp	06/04/2007	A	2,900,000		
	206	Đặng Quốc Sỹ	24/05/1986	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12/12	01/06/2010	A	2,900,000		
	207	Nguyễn Văn Tài	09/05/1988	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	Trung cấp	03/09/2008	A	2,900,000		
	208	Nguyễn Thị Thanh Tâm	21/08/1985	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	16/06/2008	A	2,900,000		
	209	Trần Văn Tân	26/03/1981	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Trung cấp	01/01/2006	A	2,900,000		
	210	Nguyễn Nhật Tân	22/10/1981	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Trung cấp	15/05/2008	A	2,900,000		
	211	Lê Đăng Tân	10/10/1960	Quản đốc phân xưởng bao bì	Cử nhân	01/03/1979	A	6,293,000		
	212	Nguyễn Văn Thái	08/10/1983	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Trung cấp	01/03/2008	A	3,103,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	213	Nguyễn Thị Hồng Thắm	05/01/1977	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	15/06/2006	A	2,900,000		
	214	Nguyễn Đức Thắng	08/06/1985	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	12/12	20/08/2007	A	3,045,000		
	215	Lê Quang Thắng	12/12/1975	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	CNKT	05/09/2008	A	2,900,000		
	216	Ngô Hồng Thắng	18/03/1984	Công nhân vận hành máy in bao PP	Trung cấp	01/04/2016	B	2,900,000		
	217	Nguyễn Văn Thắng	10/10/1992	Công nhân phụ trợ vận hành máy tái chế	Cao đẳng	01/03/2017	B	2,900,000		
	218	Nguyễn Văn Thắng	15/10/1990	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	03/04/2017	B	3,045,000		
	219	Nguyễn Đức Thanh	20/07/1985	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Trung cấp	22/05/2009	A	2,900,000		
	220	Nguyễn Thị Thanh	20/06/1985	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/06/2006	A	3,045,000		
	221	Đặng Thị Thanh	20/05/1982	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/05/2006	A	2,900,000		
	222	Lê Thị Thanh	04/10/1979	Công nhân vận chuyển bốc xếp thuốc lá thủ công	12/12	02/01/2016	B	2,900,000		
	223	Nguyễn Thị Hoài Thanh	16/02/1981	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	25/05/2006	A	2,900,000		
	224	Đặng Thị Thành	20/10/1971	Nhân viên thủ quỹ	Trung cấp	01/07/1992	A	4,437,000		
	225	Thái Đình Thành	06/06/1983	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Trung cấp	03/09/2008	A	2,900,000		
	226	Nguyễn Đình Thành	15/02/1988	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	12/12	13/08/2010	A	2,900,000		
	227	Thái Thị Thành	23/01/1980	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	23/07/2010	A	3,045,000		
	228	Hoàng Mỹ Thành	10/08/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	05/02/2012	A	3,045,000		
	229	Lê Sỹ Thành	10/10/1979	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	Cao đẳng	15/08/2006	A	3,103,000		
	230	Lê Thị Phương Thảo	20/11/1989	Công nhân bao gói thuốc lá	12/12	08/10/2011	A	3,045,000		
	231	Phạm Viết Thế	17/04/1982	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	12/12	01/06/2009	A	2,900,000		
	232	Trần Thị Thi	18/12/1983	Nhân viên nấu ăn ca	Cao đẳng	01/02/2015	B	3,103,000		
	233	Đặng Xuân Thi	25/04/1979	Công nhân vận hành máy dệt thoi	CNKT	01/01/2006	A	3,248,000		
	234	Lương Văn Thi	23/04/1984	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/03/2012	A	2,900,000		
	235	Đinh Đức Thịnh	26/06/1983	Công nhân vận hành máy tạo sợi	Cao đẳng	01/01/2006	A	3,103,000		
	236	Dương Thị Hồng Thịnh	26/11/1987	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	06/08/2006	A	2,900,000		
	237	Phạm Huy Thông	19/09/1977	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	CNKT	25/03/2006	A	3,103,000		
	238	Lê Sỹ Thông	25/10/1989	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	Trung cấp	22/05/2009	A	2,900,000		
	239	Trần Thị Thu	08/06/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	05/02/2012	A	3,045,000		
	240	Nguyễn Thị Thu	10/10/1981	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	CNKT	01/07/2006	A	2,900,000		
	241	Nguyễn Viết Thuận	10/01/1970	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/01/2006	A	3,306,000		
	242	Nguyễn Thị Thương	20/10/1990	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	01/01/2010	A	2,900,000		
	243	Nguyễn Thị Phương Thúy	26/11/1992	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	Trung cấp	02/01/2016	B	3,045,000		

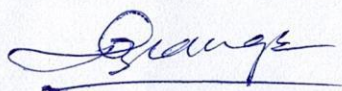
Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HDLĐ	Tiền lương theo HDLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HDLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	244	Phạm Thị Thủy	11/06/1982	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	25/03/2009				
	245	Nguyễn Thị Thủy	12/10/1987	Nhân viên thống kê	Cử nhân	01/02/2012	A	3,045,000		
	246	Trần Thị Thủy	18/09/1982	Công nhân bốc xếp bao gói	12/12	01/05/2006	A	3,045,000		
	247	Nguyễn Thị Thủy	14/01/1969	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	CNKT	15/01/1987	A	4,698,000		
	248	Phạm Thị Thu Thủy	22/10/1991	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	05/02/2012	A	3,045,000		
	249	Đào Thị Thủy	04/06/1983	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	25/01/2007	A	2,900,000		
	250	Nguyễn Thanh Thủy	10/09/1976	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	07/07/2007	A	2,900,000		
	251	Nguyễn Văn Tinh	25/01/1990	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Trung cấp	15/09/2010	A	2,900,000		
	252	Phan Hữu Tinh	10/10/1983	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Trung cấp	01/03/2012	A	2,900,000		
	253	Trần Cảnh Toàn	14/10/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/08/2007	A	3,045,000		
	254	Trần Thị Thu Trang	16/09/1982	Nhân viên nấu ăn ca	12/12	01/01/2006	A	2,900,000		
	255	Hoàng Thị Trang	22/09/1993	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/03/2012	A	3,045,000		
	256	Nguyễn Đình Trị	12/01/1988	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Trung cấp	15/09/2010	A	2,900,000		
	257	Lương Văn Trình	10/12/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/06/2009	A	3,045,000		
	258	Phạm Khắc Trọng	26/11/1988	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	Trung cấp	13/04/2009	A	2,900,000		
	259	Phạm Tuấn Trung	07/10/1982	Nhân viên chế bản in, mẫu mã	Cao đẳng	01/08/2006	A	3,103,000		
	260	Nguyễn Thành Trung	10/04/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Chứng chỉ	01/04/2015	B	3,045,000		
	261	Trần Nam Trung	25/07/1982	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	03/04/2017	B	3,045,000		
	262	Trần Văn Trung	04/04/1986	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	03/04/2017	B	3,045,000		
	263	Lê Công Truyền	07/09/1980	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Cao đẳng	13/05/2006	A	2,900,000		
	264	Nguyễn Quang Tuấn	10/09/1977	Nhân viên lái xe	CNKT	19/05/2006	A	3,828,000		
	265	Phạm Anh Tuấn	17/11/1985	Nhân viên KCS	Cao đẳng	15/02/2009	A	3,103,000		
	266	Lê Văn Tuấn	08/04/1982	Phó phòng Tài vụ	Cử nhân	01/10/2005	A	4,756,000		
	267	Nguyễn Anh Tuấn	13/11/1988	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	20/02/2011	A	3,045,000		
	268	Lê Anh Tuấn	06/05/1992	Nhân viên hành chính tổng hợp	Kỹ sư	06/01/2017	B	2,900,000		
	269	Trần Thị Tuyết	26/03/1977	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	10/08/2010	A	3,045,000		
	270	Cao Quang Tý	24/03/1984	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	CNKT	03/09/2008	A	2,900,000		
	271	Đặng Thị Vân	08/05/1984	Nhân viên nấu ăn ca	CNKT	16/06/2008	A	2,900,000		
	272	Nguyễn Thanh Văn	16/11/1985	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12/12	05/01/2008	A	2,900,000		
	273	Nguyễn Bá Văn	10/08/1974	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	Cao đẳng	15/02/2006	A	3,103,000		
	274	Hoàng Nghĩa Việt	10/12/1984	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Cao đẳng	01/08/2006	A	3,103,000		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	275	Nguyễn Tài Vinh	22/12/1989	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Trung cấp	03/04/2017	B	3,045,000		
	276	Nguyễn Duy Vũ	10/01/1990	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Cao đẳng nghề	01/04/2015	B	2,900,000		
	277	Trần Văn Vỹ	08/10/1991	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Cao đẳng nghề	01/04/2015	B	2,900,000		
	278	Lê Thị Xinh	05/04/1979	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12/12	15/08/2006	A	2,900,000		
	279	Hoàng Thị Xuân	10/05/1987	Công nhân vận hành máy dệt thoi	CNKT	16/06/2008	A	3,045,000		
	280	Ngô Thị Xuân	22/06/1985	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Trung cấp	05/03/2011	A	2,900,000		
	281	Nguyễn Khắc Ý	10/08/1984	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	Cao đẳng	01/04/2016	B	2,900,000		
	282	Hoàng Thị Yến	08/07/1984	Công nhân giao nhận bốc xếp bao gói thuốc lá	Cao đẳng	01/05/2006	A	3,045,000		
	283	Nguyễn Thị Yến	30/10/1991	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	10/08/2010	A	3,045,000		
	284	Nguyễn Viết Triển	19/01/1958	Phó giám đốc	Kỹ sư	01/07/2004	A	6,836,500		
	285	Nguyễn Bá Mạnh Hùng	09/10/1996	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	12/12	01/04/2016	B	2,900,000		
	286	Đặng Xuân Sỹ	02/08/1981	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	CNKT	20/08/2007	A	2,900,000		
	287	Trương Thị Hà	04/03/1968	Công nhân vận hành máy cuốn điều thuốc lá	CNKT	01/04/1986	A	4,698,000		
	288	Phan Thị Thanh Thúy	16/10/1991	Nhân viên thống kê phân xưởng thuốc lá	Cử nhân	08/05/2017	B	3,103,000		
	289	Trần Văn Công	13/10/1994	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	Cao đẳng	01/06/2016	B	2,900,000		
	290	Nguyễn Đình Kim	15/02/1991	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Cao đẳng	20/08/2015	B	2,900,000		
	291	Hoàng Ba	04/01/1990	Công nhân vận hành máy in bao PP	12/12	01/04/2016	B	2,900,000		
	292	Thái Văn Thân	29/12/1991	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Cao đẳng	20/08/2015	B	2,900,000		
	293	Nguyễn Thị Oanh	12/01/1990	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12/12	01/03/2012	A	3,045,000		
	294	Tổng Nguyên Đức	10/10/1994	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	12/12	03/04/2017	B	2,900,000		
	295	Nguyễn Thị Phương Thảo	17/03/1989	Nhân viên thống kê	Cử nhân	01/04/2014	B	3,103,000		
	...								x	
2. Đang phải ngừng việc										
3. Đang nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội										
4. Đang nghỉ không hưởng lương	1	Nguyễn Quốc Nghị	15/10/1967	Công nhân vận hành máy cuốn điều thuốc lá	CNKT	01/08/1987	A	5,005,800		

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh	Chức danh/công việc đang làm	Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Ngày/tháng/ năm được tuyển lần cuối vào công ty	Loại HĐLĐ	Tiền lương theo HĐLĐ (đồng)	Thời điểm bắt đầu ngừng/nghỉ / tạm hoãn HĐLĐ	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
5. Đang tạm hoãn thực hiện HĐLĐ (bao gồm cả người đại diện phần vốn của công ty)										

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Anh Giang

Nghệ An, ngày 19 tháng 07 năm 2018

THỦ TRƯỞNG CÔNG TY



Phạm Văn Bình

DANH SÁCH LAO ĐỘNG TIẾP TỤC ĐƯỢC SỬ DỤNG SAU KHI SẮP XẾP LẠI
TẠI THỜI ĐIỂM 30/06/2018

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
1. Tiếp tục được sử dụng	1	Lê Huy An	1	24/09/1981		Thạc sỹ	Phó phòng Kế hoạch nghiệp vụ	Phó phòng Kế hoạch nghiệp vụ	9	6
	2	Hà Văn An	2	04/02/1995		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ vận hành máy cuốn điều thuốc lá	Công nhân phụ trợ vận hành máy cuốn điều thuốc lá	0	6
	3	Nguyễn Văn Anh	3	25/07/1982		Cao đẳng	Nhân viên KCS	Nhân viên KCS	10	6
	4	Nguyễn Văn Anh	4	20/08/1963		12/12	Công nhân vận hành máy phong cây thuốc lá	Công nhân vận hành máy phong cây thuốc lá	30	9
	5	Nguyễn Xuân Anh	5	08/08/1980		Cử nhân	Trưởng ca sản xuất	Trưởng ca sản xuất	11	11
	6	Lương Thị Anh	6		27/03/1981	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	13	7
	7	Nguyễn Đức Anh	7	26/03/1984		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	10	3
	8	Nguyễn Kim Anh	8	17/04/1986		12/12	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	7	6
	9	Đinh Thị Mai Anh	9		08/10/1977	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	6
	10	Cao Thị Lan Anh	10		22/05/1982	Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	8	11
	11	Nguyễn Thế Anh	11	28/06/1990		12/12	Công nhân vận hành máy in bao PP	Công nhân vận hành máy in bao PP	1	8
	12	Lê Văn Ba	12	02/05/1983		Cử nhân	Nhân viên phụ trách công nghệ	Nhân viên phụ trách công nghệ	11	11
	13	Hoàng Quang Bắc	13	12/05/1990		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	4	2
	14	Trần Đình Bằng	14	20/10/1990		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	7	0
	15	Nguyễn Văn Bằng	15	27/10/1990		Cử nhân	Công nhân phụ trợ vận hành máy tạo bao xi măng	Công nhân phụ trợ vận hành máy tạo bao xi măng	1	8
	16	Luyện Văn Bảo	16	18/10/1982		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	10	4
	17	Nguyễn Đình Báu	17	01/04/1971		Trung cấp	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	17	6
	18	Phạm Văn Bình	19	17/08/1958		Cử nhân	Giám đốc	Giám đốc	37	3
	19	Hoàng Thanh Bình	20	27/08/1985		Cao đẳng	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	9	3
	20	Hồ Hữu Bình	21	16/05/1988		Chứng chỉ	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	0
	21	Trần Quốc Bông	22	22/04/1978		12/12	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	7	4
	22	Lê Quang Cảnh	23	10/04/1982		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	7	4
	23	Nguyễn Thị Hoài Chiêm	24		30/07/1983	Trung cấp	Nhân viên thống kê	Nhân viên thống kê	7	10
	24	Mai Thị Hồng Chiến	25		01/09/1986	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	25	Uông Đình Chiến	26	08/09/1995		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	1	8
	26	Chu Văn Chính	27	20/05/1982		12/12	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	8	6
	27	Nguyễn Văn Chức	28	04/03/1988		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	8	0
	28	Nguyễn Chung	29	10/10/1981		Kỹ sư	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	11	0
	29	Phạm Thành Chung	30	20/01/1985		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	7	6

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	30	Nguyễn Trí Chung	31	14/03/1989		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	2	10
	31	Lê Việt Chung	32	22/10/1989		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	2	11
	32	Trần Đức Chương	33	03/12/1990		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	2	10
	33	Nguyễn Đức Chương	34	29/08/1986		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	8	10
	34	Phạm Thành Công	35	26/11/1986		Thạc sỹ	Nhân viên thị trường	Nhân viên thị trường	5	4
	35	Nguyễn Văn Công	36	02/02/1983		CNKT	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	11	0
	36	Phạm Xuân Cường	37	20/10/1977		CNKT	Nhân viên lái xe	Nhân viên lái xe	11	0
	37	Phạm Bá Cường	38	12/10/1981		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	9	8
	38	Phạm Đình Cường	39	10/08/1981		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	6
	39	Hoàng Văn Đán	40	10/08/1976		12/12	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	17	6
	40	Đinh Văn Dân	41	22/01/1988		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	9	6
	41	Nguyễn Đình Danh	42	05/10/1980		Cử nhân	Nhân viên thống kê	Nhân viên thống kê	10	4
	42	Lê Ngọc Danh	43	12/09/1983		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	6	9
	43	Dương Xuân Danh	44	17/11/1981		12/12	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	2	10
	44	Lê Thị Đào	45		30/12/1988	12/12	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	1	8
	45	Đinh Tuấn Đạt	46	07/04/1980		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	9	6
	46	Lê Văn Đình	47	20/12/1986		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	8	8
	47	Phùng Văn Định	48	15/06/1983		CNKT	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	4
	48	Nguyễn Bá Đồng	49	06/11/1980		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	11	0
	49	Đặng Bá Đồng	50	19/09/1988		12/12	Công nhân vận hành máy in bao PP	Công nhân vận hành máy in bao PP	1	8
	50	Hoàng Duy Đức	51	28/09/1992		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	4	2
	51	Cao Thị Dung	52		31/05/1968	Trung cấp	Tổ trưởng thống kê	Tổ trưởng thống kê	29	5
	52	Hoàng thị Ngọc Dung	53		08/06/1986	Cao đẳng	Nhân viên nấu ăn ca	Nhân viên nấu ăn ca	9	6
	53	Nguyễn Tiến Dũng	54	01/12/1977		Cử nhân	Nhân viên kế toán	Nhân viên kế toán	11	11
	54	Nguyễn Trí Dũng	55	10/09/1978		Trung cấp	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	11	6
	55	Phạm Văn Dũng	56	20/04/1985		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy cuốn điều thuốc lá	Công nhân phụ trợ máy cuốn điều thuốc lá	9	10
	56	Nguyễn Văn Dũng	57	15/01/1983		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	10	6
	57	Trần Đình Dũng	58	03/10/1986		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	5	11
	58	Bùi Hữu Dũng	59	21/11/1987		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	5	11
	59	Lương Việt Dũng	60	14/08/1987		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	60	Trần Đình Dương	61	03/09/1980		CNKT	Công nhân vận hành máy tạo sợi	Công nhân vận hành máy tạo sợi	11	6
	61	Hà Huy Dương	62	20/11/1981		CNKT	Công nhân vận hành máy tạo sợi	Công nhân vận hành máy tạo sợi	9	6
	62	Nguyễn Văn Đường	63	01/05/1988		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	4
	63	Nguyễn Đình Duyên	64	27/08/1981		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	10	4
	64	Trần Anh Giang	65	03/02/1974		Cử nhân	Trưởng phòng TCHC	Trưởng phòng TCHC	16	2
	65	Dương Xuân Giáp	66	12/10/1984		CNKT	Công nhân vận hành máy tạo sợi	Công nhân vận hành máy tạo sợi	11	6

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	66	Phạm Kim Giáp	67	20/12/1984		CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	7	6
	67	Phạm Thanh Hà	68	13/10/1970		Cử nhân	Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	21	9
	68	Thái Khắc Hà	69	20/07/1963		CNKT điện	Công nhân vận hành máy dán tem thuốc lá	Công nhân vận hành máy dán tem thuốc lá	31	11
	69	Nguyễn Thị Hà	70		10/10/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	6
	70	Trần Thị Hồng Hà	71		07/11/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	7	6
	71	Nguyễn Thị Thu Hà	72		29/12/1993	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	5	11
	72	Nguyễn Văn Hải	73	04/02/1978		Trung cấp	Nhân viên lái xe nâng	Nhân viên lái xe nâng	9	10
	73	Trần Quang Hải	74	06/07/1980		Kỹ sư	Tổ trưởng tổ bảo trì	Tổ trưởng tổ bảo trì	10	4
	74	Nguyễn Quang Hải	75	01/05/1985		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy đóng bao thuốc lá	Công nhân phụ trợ máy đóng bao thuốc lá	9	9
	75	Lê Thanh Hải	76	12/03/1985		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	10	11
	76	Nguyễn Thị Hai	77		15/10/1988	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	77	Nguyễn Đức Hải	78	20/11/1990		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	1	8
	78	Nguyễn Thị Hằng	79		30/01/1988	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	0
	79	Trần Thị Hằng	80		15/10/1987	CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	3
	80	Nguyễn Trọng Hạnh	81	02/05/1990		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	6	9
	81	Phạm Thị Hạnh	82		21/08/1979	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12	10
	82	Nguyễn Công Hạnh	83	22/09/1975		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	18	1
	83	Phạm Thị Hào	84		01/12/1986	Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	6
	84	Nguyễn Huy Hậu	85	22/05/1982		CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	85	Nguyễn Thị Hiền	86		20/10/1985	Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	8	10
	86	Nguyễn Kim Hiếu	87	12/06/1978		Cử nhân	Nhân viên thủ kho	Nhân viên thủ kho	11	6
	87	Nguyễn Trọng Hiệu	88	25/01/1982		Cử nhân	Nhân viên KCS	Nhân viên KCS	9	6
	88	Phan Thị Hoa	89		16/03/1992	Trung cấp	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	2	11
	89	Nguyễn Thị Hoa	90		10/01/1989	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	6
	90	Bùi Thị Hoa	91		12/07/1986	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	91	Trần Thị Hoa	92		02/09/1984	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	92	Bùi Đình Hóa	93	10/10/1989		12/12	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	3	3
	93	Nguyễn Văn Hòa	94	05/03/1965		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	17	9
	94	Bùi Thị Hòa	95		04/06/1989	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	6
	95	Nguyễn Thị Hoan	97		22/02/1984	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	96	Võ Thị Thanh Hoan	98		20/12/1984	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	14	4
	97	Nguyễn Thị Hoàn	99		21/08/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	6
	98	Nguyễn Văn Hoàng	100	01/05/1985		Trung cấp	Nhân viên thống kê	Nhân viên thống kê	9	6
	99	Phạm Đình Hoàng	101	08/09/1996		12/12	Công nhân vận hành máy in bao PP	Công nhân vận hành máy in bao PP	1	8
	100	Nguyễn Văn Hội	102	04/08/1987		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	6	9
	101	Nguyễn Khánh Hội	103	05/10/1993		12/12	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	0	6

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	102	Nguyễn Thị Hợi	104		10/02/1983	CNKT	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12	2
	103	Đoàn Phương Hồng	105	20/03/1984		Kỹ sư	Công nhân phụ trợ máy cuốn điều thuốc lá	Công nhân phụ trợ máy cuốn điều thuốc lá	8	0
	104	Nguyễn Hữu Hồng	106	18/12/1982		Trung cấp	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	11	0
	105	Nguyễn Đình Hồng	107	08/08/1981		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	9	3
	106	Đoàn Thị Thu Hồng	108		27/10/1982	CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	15	10
	107	Phạm Thị Hồng	109		13/05/1985	12/12	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	2	2
	108	Thái Thị Thu Hồng	110		30/07/1972	12/12	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	6	9
	109	Nguyễn Thị Huệ	111		10/10/1984	CNKT	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	13	11
	110	Lê Thị Huệ	112		22/08/1985	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	111	Phạm Văn Hùng	113	14/02/1980		Cử nhân	Tổ trưởng KCS	Tổ trưởng KCS	11	11
	112	Trần Tiến Hùng	114	30/04/1982		Kỹ sư	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	11	11
	113	Đặng Văn Hùng	115	20/04/1980		Trung cấp	Tổ phó tổ bảo trì	Tổ phó tổ bảo trì	11	11
	114	Trần Mạnh Hùng	116	12/04/1982		Kỹ sư	Công nhân cơ khí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân cơ khí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	8	11
	115	Lê Nhật Hùng	117	10/04/1982		Chứng chỉ	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	9	6
	116	Nguyễn Mạnh Hùng	118	28/03/1977		Cao đẳng	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	13	6
	117	Hoàng Quốc Hùng	119	07/10/1988		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	118	Nguyễn Công Hưng	120	24/02/1994		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	119	Phạm Thị Hương	121		27/09/1985	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	7	4
	120	Phan Thị Hương	122		20/03/1982	CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	6
	121	Võ Thị Thu Hương	123		27/01/1986	Chứng chỉ	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	9	10
	122	Lê Xuân Hường	124	28/04/1980		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12	7
	123	Lê Văn Hựu	125	12/10/1983		Trung cấp	Công nhân vận hành máy in bao PP	Công nhân vận hành máy in bao PP	11	0
	124	Nguyễn Văn Huy	126	04/10/1987		12/12	Công nhân phụ trợ vận hành máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ vận hành máy tráng bao, máy PE	1	8
	125	Uông Thị Thương Huyền	127		07/09/1985	Trung cấp	Nhân viên thống kê	Nhân viên thống kê	9	9
	126	Vi Thị Huyền	128		16/10/1987	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	6
	127	Lê Văn Khánh	129	05/03/1991		Trung cấp	Công nhân phụ trợ sửa chữa máy cuốn thuốc lá	Công nhân phụ trợ sửa chữa máy cuốn thuốc lá	5	11
	128	Trương Văn Khánh	130	19/04/1979		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	11	11
	129	Trần Ngọc Khánh	131	02/05/1993		12/12	Công nhân vận hành máy in bao PP	Công nhân vận hành máy in bao PP	1	8
	130	Nguyễn Hồng Kiều	132	04/10/1986		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	0
	131	Nguyễn Thị Lan	133		02/06/1987	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	4
	132	Nguyễn Thị Lân	134		13/05/1987	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	11
	133	Nguyễn Thị Lành	135		05/06/1981	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	0
	134	Trần Thị Lành	136		10/07/1985	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	9	10
	135	Thái Thị Liên	137		23/01/1981	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	136	Ngô Thị Linh	138		26/06/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	2
	137	Nguyễn Thị Loan	139		02/12/1989	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	9	10

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục I	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	138	Phan Thị Loan	140		19/10/1986	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	6
	139	Hà Mai Long	141	06/10/1976		Cao đẳng	Nhân viên chế bản in, mẫu mã	Nhân viên chế bản in, mẫu mã	16	1
	140	Nguyễn Thanh Long	142	13/10/1974		Kỹ sư	Trưởng ca sản xuất	Trưởng ca sản xuất	11	0
	141	Nguyễn Quang Long	143	29/03/1985		Cử nhân	Nhân viên phụ trách lao động định mức tiền lương	Nhân viên phụ trách lao động định mức tiền lương	3	9
	142	Nguyễn Văn Lư	144	03/07/1991		Cao đẳng	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	143	Nguyễn Thành Luân	145	19/05/1985		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	0
	144	Ngô Văn Luật	146	16/08/1988		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	0
	145	Nguyễn Thị Lương	147		10/08/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	4
	146	Nguyễn Ngọc Lưu	148	02/06/1979		Kỹ sư	Công nhân cơ khí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân cơ khí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	11	11
	147	Phan Thị Lý	149		19/11/1983	Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	8
	148	Phạm Thị Mai	150		09/01/1982	Cử nhân	Nhân viên kế toán	Nhân viên kế toán	11	10
	149	Nguyễn Thị Mai	151		22/08/1968	CNKT	Công nhân vận hành máy đóng gói thuốc lá	Công nhân vận hành máy đóng gói thuốc lá	30	6
	150	Nguyễn Thị Mai	152		01/06/1993	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	5	11
	151	Trần Thị Ngọc Mai	153		20/02/1987	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	9	6
	152	Nguyễn Thị Mận	154		20/11/1984	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	4
	153	Phạm Văn Mạnh	155	03/10/1992		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	Công nhân phụ trợ vận hành máy in bao PP	0	6
	154	Nguyễn Duy Mão	156	05/09/1959		Cử nhân	Kế toán trưởng	Kế toán trưởng	37	7
	155	Nguyễn Thị Máy	157		30/06/1987	12/12	Nhân viên vệ sinh công nghiệp	Nhân viên vệ sinh công nghiệp	6	1
	156	Luyện Trường Minh	158	04/09/1990		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	5	11
	157	Võ Thị Minh	159		26/12/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	158	Phan Văn Mỹ	160	10/02/1982		12/12	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	12	6
	159	Đặng Sỹ Mỹ	161	12/07/1989		12/12	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	5	11
	160	Lê Thị Na	162		02/02/1987	Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	161	Cao Tiến Nam	163	01/01/1986		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	10	6
	162	Đinh Văn Nam	164	24/01/1985		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	0
	163	Trần Thị Nga	165		12/10/1975	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	21	5
	164	Trần Thị Nga	166		03/05/1986	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	4
	165	Nguyễn Thị Ngân	167		24/04/1982	Chứng chỉ	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	166	Hoàng Đình Ngọc	169	10/11/1987		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	8	0
	167	Trần Thị Ánh Ngọc	170		19/02/1993	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	3	3
	168	Nguyễn Thị Nhâm	171		06/03/1982	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	9	6
	169	Dương Văn Nhân	173	20/11/1983		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	10	10
	170	Trần Doãn Nhân	174	26/07/1993		Kỹ sư	Công nhân phụ trợ máy đóng bao thuốc lá	Công nhân phụ trợ máy đóng bao thuốc lá	1	0
	171	Nguyễn Minh Nhật	175	27/10/1975		Chứng nhận	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	10	6
	172	Nguyễn Thị Phương Nhung	176		08/01/1988	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	6
	173	Nguyễn Thị Nhung	177		22/05/1986	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	6

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	174	Lê Thị Nhung	178		22/09/1981	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	4
	175	Lê Thị Hồng Nhung	179		16/09/1982	12/12	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	3	3
	176	Nguyễn Thị Nhung	180		02/09/1988	CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	4
	177	Nguyễn Thị Nhung	181		28/02/1986	CNKT	Công nhân phụ trợ vận hành máy tạo bao xi măng	Công nhân phụ trợ vận hành máy tạo bao xi măng	1	8
	178	Phan Bá Phi	182	18/01/1982		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	11	0
	179	Nguyễn Hữu Phong	183	02/07/1981		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	9
	180	Bùi Đức Phúc	184	19/05/1982		Cử nhân	Nhân viên lái xe	Nhân viên lái xe	11	0
	181	Phạm Thanh Phương	185	02/02/1980		Cử nhân	Nhân viên thị trường	Nhân viên thị trường	14	2
	182	Nguyễn Văn Phương	186	10/08/1986		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	0
	183	Nguyễn Hoàng Phương	187	14/10/1981		Chứng chỉ	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	8	10
	184	Mai Thị Phương	188		07/07/1981	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	15	0
	185	Trần Thị Phương	189		10/08/1986	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	12	3
	186	Nguyễn Mạnh Quân	190	09/03/1993		12/12	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	2	10
	187	Hoàng Văn Quân	191	26/07/1997		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	1	8
	188	Vũ Quang	192	12/09/1982		Cao đẳng	Nhân viên KCS	Nhân viên KCS	10	6
	189	Nguyễn Bá Quý	194	01/01/1987		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	3	3
	190	Hoàng Thị Lệ Quyên	195		21/01/1989	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	9	6
	191	Phạm Thị Quyên	196		04/02/1991	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	5	10
	192	Lê Phùng Quyền	197	18/01/1985		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12	0
	193	Nguyễn Thị Quỳnh	198		17/10/1991	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	3	3
	194	Trần Như Quỳnh	199	12/02/1993		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	1	8
	195	Lê Thị Sâm	200		08/09/1978	Chứng nhận	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	6
	196	Bùi Thị Sen	201		24/02/1982	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	6
	197	Nguyễn Thị Hồng Sen	202		06/03/1980	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	7
	198	Nguyễn Thị Sen	203		02/01/1980	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	9	6
	199	Nguyễn Hồng Sơn	204	01/03/1978		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	17	8
	200	Trần Châu Sơn	205	21/09/1984		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	10	6
	201	Đặng Quốc Sỹ	206	24/05/1986		12/12	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	11	4
	202	Nguyễn Văn Tài	207	09/05/1988		Trung cấp	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	9	3
	203	Nguyễn Thị Thanh Tâm	208		21/08/1985	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	9	6
	204	Trần Văn Tân	209	26/03/1981		Trung cấp	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	11	11
	205	Nguyễn Nhật Tân	210	22/10/1981		Trung cấp	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	9	6
	206	Lê Đăng Tân	211	10/10/1960		Cử nhân	Quản đốc phân xưởng bao bì	Quản đốc phân xưởng bao bì	39	2
	207	Nguyễn Văn Thái	212	08/10/1983		Trung cấp	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	13	7
	208	Nguyễn Thị Hồng Thắm	213		05/01/1977	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	17	2
	209	Nguyễn Đức Thắng	214	08/06/1985		12/12	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	9	6

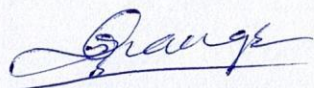
Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục I	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	210	Lê Quang Thắng	215	12/12/1975		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	15	8
	211	Ngô Hồng Thắng	216	18/03/1984		Trung cấp	Công nhân vận hành máy in bao PP	Công nhân vận hành máy in bao PP	1	8
	212	Nguyễn Văn Thắng	217	10/10/1992		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ vận hành máy tái chế	Công nhân phụ trợ vận hành máy tái chế	1	0
	213	Nguyễn Văn Thắng	218	15/10/1990		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	214	Nguyễn Đức Thanh	219	20/07/1985		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	8	6
	215	Nguyễn Thị Thanh	220		20/06/1985	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	11	6
	216	Đặng Thị Thanh	221		20/05/1982	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	217	Lê Thị Thanh	222		04/10/1979	12/12	Công nhân vận chuyển bốc xếp thuốc lá thủ công	Công nhân vận chuyển bốc xếp thuốc lá thủ công	14	9
	218	Nguyễn Thị Hoài Thanh	223		16/02/1981	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	219	Đặng Thị Thành	224		20/10/1971	Trung cấp	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên thủ quỹ	25	10
	220	Thái Đình Thành	225	06/06/1983		Trung cấp	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Công nhân phụ trợ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	9	3
	221	Nguyễn Đình Thành	226	15/02/1988		12/12	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	Công nhân phụ trợ máy tạo sợi	7	4
	222	Thái Thị Thành	227		23/01/1980	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	13	6
	223	Hoàng Mỹ Thành	228		10/08/1987	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	6	5
	224	Lê Sỹ Thành	229	10/10/1979		Cao đẳng	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	11	0
	225	Lê Thị Phương Thảo	230		20/11/1989	12/12	Công nhân bao gói thuốc lá	Công nhân bao gói thuốc lá	6	9
	226	Phạm Viết Thế	231	17/04/1982		12/12	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	11	0
	227	Trần Thị Thi	232		18/12/1983	Cao đẳng	Nhân viên nấu ăn ca	Nhân viên nấu ăn ca	12	11
	228	Đặng Xuân Thi	233	25/04/1979		CNKT	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	17	3
	229	Lương Văn Thi	234	23/04/1984		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	5	11
	230	Đinh Đức Thịnh	235	26/06/1983		Cao đẳng	Công nhân vận hành máy tạo sợi	Công nhân vận hành máy tạo sợi	11	11
	231	Dương Thị Hồng Thịnh	236		26/11/1987	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	232	Phạm Huy Thông	237	19/09/1977		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	16	6
	233	Lê Sỹ Thông	238	25/10/1989		Trung cấp	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	8	6
	234	Trần Thị Thu	239		08/06/1989	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	7	10
	235	Nguyễn Thị Thu	240		10/10/1981	CNKT	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	236	Nguyễn Viết Thuận	241	10/01/1970		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	11	11
	237	Nguyễn Thị Thương	242		20/10/1990	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	8	1
	238	Nguyễn Thị Phương Thủy	243		26/11/1992	Trung cấp	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	Công nhân bốc xếp bao gói thuốc lá	2	6
	239	Phạm Thị Thủy	244		11/06/1982	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	8
	240	Nguyễn Thị Thủy	245		12/10/1987	Cử nhân	Nhân viên thống kê	Nhân viên thống kê	6	5
	241	Trần Thị Thủy	246		18/09/1982	12/12	Công nhân bốc xếp bao gói	Công nhân bốc xếp bao gói	11	5
	242	Phạm Thị Thu Thủy	248		22/10/1991	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	6	5
	243	Đào Thị Thủy	249		04/06/1983	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	14	4
	244	Nguyễn Thanh Thủy	250		10/09/1976	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	10	4
	245	Nguyễn Văn Tinh	251	25/01/1990		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	7	4

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
	246	Phan Hữu Tình	252	10/10/1983		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	8	2
	247	Trần Cảnh Toàn	253	14/10/1988		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	10	4
	248	Trần Thị Thu Trang	254		16/09/1982	12/12	Nhân viên nấu ăn ca	Nhân viên nấu ăn ca	11	11
	249	Hoàng Thị Trang	255		22/09/1993	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	5	11
	250	Nguyễn Đình Trí	256	12/01/1988		Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	Công nhân phụ trợ máy tráng bao, máy PE	7	4
	251	Lương Văn Trình	257	10/12/1987		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	6
	252	Phạm Khắc Trọng	258	26/11/1988		Trung cấp	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	Công nhân vận hành máy cắt nhiệt	8	8
	253	Phạm Tuấn Trung	259	07/10/1982		Cao đẳng	Nhân viên chế bản in, mẫu mã	Nhân viên chế bản in, mẫu mã	11	11
	254	Nguyễn Thành Trung	260		10/04/1986	Chứng chỉ	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	5	2
	255	Trần Nam Trung	261	25/07/1982		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	256	Trần Văn Trung	262	04/04/1986		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	257	Lê Công Truyền	263	07/09/1980		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	0
	258	Nguyễn Quang Tuấn	264	10/09/1977		CNKT	Nhân viên lái xe	Nhân viên lái xe	11	6
	259	Phạm Anh Tuấn	265	17/11/1985		Cao đẳng	Nhân viên KCS	Nhân viên KCS	8	10
	260	Lê Văn Tuấn	266	08/04/1982		Cử nhân	Phó phòng Tài vụ	Phó phòng Tài vụ	12	6
	261	Nguyễn Anh Tuấn	267	13/11/1988		12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	8	0
	262	Lê Anh Tuấn	268	06/05/1992		Kỹ sư	Nhân viên hành chính tổng hợp	Nhân viên hành chính tổng hợp	1	2
	263	Trần Thị Tuyết	269		26/03/1977	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	12	0
	264	Cao Quang Tý	270	24/03/1984		CNKT	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	9	3
	265	Đặng Thị Vân	271		08/05/1984	CNKT	Nhân viên nấu ăn ca	Nhân viên nấu ăn ca	9	6
	266	Nguyễn Thanh Văn	272	16/11/1985		12/12	Công nhân phụ trợ máy tái chế	Công nhân phụ trợ máy tái chế	9	6
	267	Nguyễn Bá Văn	273	10/08/1974		Cao đẳng	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	Công nhân vận hành máy tạo bao, in PP	11	6
	268	Hoàng Nghĩa Việt	274	10/12/1984		Cao đẳng	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	Công nhân vận hành máy tráng bao, máy PE	11	10
	269	Nguyễn Tài Vinh	275	22/12/1989		Trung cấp	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	0	6
	270	Nguyễn Duy Vũ	276	10/01/1990		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	3	3
	271	Trần Văn Vũ	277	08/10/1991		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	Công nhân phụ trợ máy tạo bao, in bao PP	3	3
	272	Lê Thị Xinh	278		05/04/1979	12/12	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	11	6
	273	Hoàng Thị Xuân	279		10/05/1987	CNKT	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	9	6
	274	Ngô Thị Xuân	280		22/06/1985	Trung cấp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ máy may công nghiệp	7	3
	275	Nguyễn Khắc Ý	281	10/08/1984		Cao đẳng	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	Công nhân phụ trợ vận hành máy may công nghiệp	1	8
	276	Hoàng Thị Yến	282		08/07/1984	Cao đẳng	Công nhân giao nhận bốc xếp bao gói thuốc lá	Công nhân giao nhận bốc xếp bao gói thuốc lá	11	6
	277	Nguyễn Thị Yến	283		30/10/1991	12/12	Công nhân vận hành máy dệt thoi	Công nhân vận hành máy dệt thoi	7	4
2. Phải đào tạo lại để tiếp tục sử dụng										

Nhóm	TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục	Ngày/ tháng/ năm sinh		Trình độ chuyên môn/ bậc thợ	Chức danh/công việc đang làm	Chức danh/công việc dự kiến sau sắp xếp lại	Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ				Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8
3. Chuyển sang làm việc không trọn thời gian										

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Anh Giang

Nghệ An, ngày 19 tháng 07 năm 2018

THỦ TRƯỞNG CÔNG TY



Phạm Văn Bình



Mẫu số 3

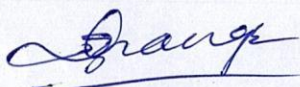
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT
CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN

**DANH SÁCH LAO ĐỘNG NGHỈ VIỆC VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
TẠI THỜI ĐIỂM 30/06/2018**

Số TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Thời gian làm việc thực tế tại công ty		Thời gian làm việc thực tế trong khu vực nhà nước trước đó (nếu có)		Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội		Lý do chấm dứt HĐLĐ
			Nam	Nữ	Số năm	Số tháng	Số năm	Số tháng	Số năm	Số tháng	
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9
1	Nguyễn Viết Triển	284	19/01/1958		13	6			35	1	4
2	Nguyễn Bá Mạnh Hùng	285	09/10/1996		1	9			1	3	9
3	Đặng Xuân Sỹ	286	02/08/1981		10	6			10	0	9
4	Trương Thị Hà	287		04/03/1968	31	10			31	10	4
5	Phan Thị Thanh Thúy	288		16/10/1991	0	9			0	9	9
6	Trần Văn Công	289	13/10/1994		1	8			1	4	9
7	Nguyễn Đình Kim	290	15/02/1991		2	6			2	6	9
8	Hoàng Ba	291	04/01/1990		1	11			1	5	9
9	Thái Văn Thân	292	29/12/1991		2	7			2	7	9
10	Nguyễn Thị Oanh	293		12/01/1990	6	0			5	8	9
11	Tổng Nguyên Đức	294	10/10/1994		0	11			0	3	9
12	Nguyễn Thị Phương Thảo	295		17/03/1989	4	0			3	10	9

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Anh Giang

Nghệ An, Ngày 19 tháng 07 năm 2018

THỦ TRƯỞNG CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)



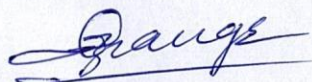
Phạm Văn Bình

Mẫu số 4
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT
CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN
DANH SÁCH LAO ĐỘNG TUYỂN DỤNG TRƯỚC NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 1998 DÔI DƯ
TẠI THỜI ĐIỂM 30/06/2018

(Áp dụng đối với trường hợp cổ phần hóa, bán, chuyển thành TNHH hai thành viên trở lên, chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách công ty)

Nhóm	Số TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày/ tháng/ năm sinh		Ngày/tháng /năm được tuyển lần cuối vào công ty	Thời gian làm việc thực tế tại công ty		Thời gian làm việc thực tế trong khu vực nhà nước trước đó (nếu có)		Thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội	
				Nam	Nữ		Số năm	Số tháng	Số năm	Số tháng	Số năm	Số tháng
(A)	(B)	(C)	(D)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9
1. Nghỉ hưu trước tuổi												
2. Đủ tuổi nghỉ hưu nhưng thiếu thời gian đóng BHXH	...											
3. Phải chấm dứt HĐLĐ	1	Nguyễn Quốc Nghị	168	15/10/1967		01/08/1987	30	9	0	0	30	9
	2	Nguyễn Thị Thủy	247		14/01/1969	15/01/1987	31	4	0	0	31	4
	3	Đậu Thị Hoan	96		11/11/1969	15/10/1987	30	7	0	0	30	7
	4	Hoàng Văn Biên	18	03/10/1965		01/12/1985	32	5	0	0	32	5
	5	Cao Thị Quy	193		14/06/1970	10/04/1988	30	1	0	0	30	1
	6	Đoàn Nam Nhân	172	20/08/1967		01/09/1987	30	8	0	0	30	8

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

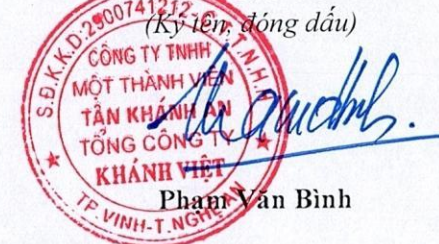


Trần Anh Giang

Nghệ An, Ngày 19 tháng 07 năm 2018

THỦ TRƯỞNG CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)



Phạm Văn Bình



Mẫu số 8

TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT
CÔNG TY TNHH MTV TÂN KHÁNH AN

CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG TUYỂN DỤNG TRƯỚC NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 1998
PHẢI NGHỈ VIỆC VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
TẠI THỜI ĐIỂM 30/06/2018

(Áp dụng đối với trường hợp cổ phần hóa, bán, chuyển thành TNHH hai thành viên trở lên, chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách công ty)

Số TT	Họ và tên	Số thứ tự ở phụ lục 1	Ngày, tháng năm được tuyển lần cuối vào công ty	Thời gian làm việc thực tế trong khu vực nhà nước trước đó (nếu có)		Thời gian làm việc tại công ty		Tổng thời gian đã làm việc thực tế		Thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp		Thời gian đã được công ty trả trợ cấp thôi việc		Thời gian làm việc để tính trợ cấp mất việc và hỗ trợ		Thời gian làm việc để tính trợ cấp mất việc và hỗ trợ làm tròn (năm)	Tiền lương bình quân 06 tháng cuối trước khi nghỉ việc (đồng)	Trợ cấp mất việc làm (đồng)	Mức hỗ trợ theo tháng lương cơ sở cho mỗi năm làm việc (đồng)	Tổng tiền trợ cấp, hỗ trợ được nhận (đồng)
				Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng	Năm	Tháng					
(A)	(B)	(C)	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10	-11	-12	-13	-14	-15	-16	-17	-18
1	Nguyễn Quốc Nghị	168	01/08/1987			30	9	30	9	9	6	0	0	21	3	21.5	5,005,800	107,624,700	5,590,000	113,214,700
2	Nguyễn Thị Thủy	247	15/01/1987			31	4	31	4	9	6	0	0	21	10	22	5,005,800	110,127,600	5,720,000	115,847,600
3	Đậu Thị Hoan	96	15/10/1987			30	7	30	7	9	6	0	0	21	1	21.5	5,005,800	107,624,700	5,590,000	113,214,700
4	Hoàng Văn Biên	18	01/12/1985			32	5	32	5	9	6	0	0	22	11	23	5,005,800	115,133,400	5,980,000	121,113,400
5	Cao Thị Quy	193	10/04/1988			30	1	30	1	9	6	0	0	20	7	21	5,005,800	105,121,800	5,460,000	110,581,800
6	Đoàn Nam Nhân	172	01/09/1987			30	8	30	8	9	6	0	0	21	2	21.5	5,005,800	107,624,700	5,590,000	113,214,700
...																				
	Tổng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	130.5		653,256,900	33,930,000	687,186,900

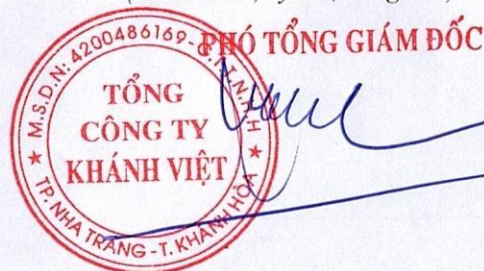
NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Anh Giang

Trần Anh Giang

Kiểm tra, ngày 25 tháng 7 năm 2018

THẨM ĐỊNH CỦA CHỦ SỞ HỮU
(Chức danh, ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Đình Hương

Nghệ An, ngày 19 tháng 07 năm 2018

THỦ TRƯỞNG CÔNG TY
(Ký tên, đóng dấu)



Phạm Văn Bình

